

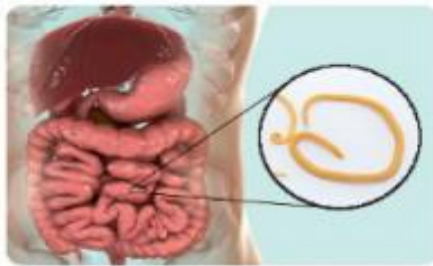
HƯỚNG DẪN TỰ HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN TUẦN 24,25

BÀI 31: ĐỘNG VẬT(tt)

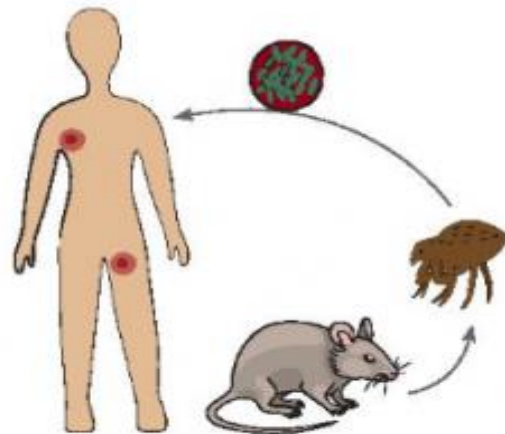
2. Tác động của động vật trong đời sống:

Quan sát hình 31.4, nêu một số tác hại của động vật trong đời sống con người?

Quan sát hình 31.4, em hãy nêu con đường lây nhiễm bệnh dịch hạch ở người ?



Giun kí sinh gây bệnh ở người



Bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch



Ốc bươu vàng gây hại lúa



Rận cá và giáp xác chân chèo kí sinh trên cá



Con hà bám dưới mạn tàu thuyền gây hư hỏng tàu thuyền



Mối phá hoại công trình xây dựng

▲ Hình 31.4. Một số tác hại của động vật trong đời sống

- Địa phương em đã sử dụng biện pháp nào để phòng trừ động vật gây hại?

Trả lời:

- Một số tác hại của động vật trong đời sống con người

Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch,...)

Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán,...)

Phá hoại mùa màng lương thực, thực phẩm; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá,...)

Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng của con người (con hà, mối,...)

Con đường lây nhiễm bệnh dịch hạch: Chuột --> Bọ chét --> vết đốt côn trùng ở người --> con người

- Các biện pháp phòng trừ động vật gây hại ở địa phương: Học sinh quan sát ở địa phương mình và trả lời câu hỏi:

Ví dụ: Biện pháp phòng trừ ốc bươu vàng gây hại lúa

- Làm đất kỹ, tập trung, cày bừa san đều ruộng, tránh lồi lõm, trũng nước.
- Dùng phen, lưới có mắt nhỏ chắn những nơi lấy nước để ngăn chặn sự di chuyển của ốc bươu vàng, đồng thời dễ dàng thu bắt.
- Sau khi bừa lần cuối, để lắng bùn 1-2 ngày trước khi cấy, bắt ốc và ỏ trứng vào buổi sáng sớm hoặc chiều mát.
- Những ao, hồ đầm có thể thả thêm cá chép, cá trắm đen bởi ốc con là thức ăn ưa thích của chúng.
- Sử dụng các loại lá cây mà ốc bươu vàng ưa thích như lá chuối, lá đu đủ, xo mít, để tập trung ốc bươu vàng, giúp dễ bắt và diệt.
- Cắm cọc như ốc bươu vàng đẻ trứng và tiến hành thu gom ỏ trứng thường xuyên tại các cọc cắm, trên bờ cỏ và trên thân cây lúa, nhằm hạn chế lượng ốc nở ra gây hại lúa.
- Thả vịt vào ruộng để bắt ốc.

-Ngoài những tác hại trên, động vật luôn có những lợi ích rất lớn cho con người và tự nhiên:

+ là nguồn cung cấp thực phẩm phong phú cho con người và các sinh vật khác.

+ là công cụ lao động, vật nuôi đem lại những giá trị to lớn về cả vật chất lẫn tinh thần cho con người.

+ giúp cân bằng hệ sinh thái đồng thời tạo nên sự đa dạng sinh học.

BÀI 32: THỰC HÀNH QUAN SÁT VÀ PHÂN LOẠI ĐỘNG VẬT NGOÀI THIÊN NHIÊN.

Báo cáo: Kết quả phân loại một số động vật ngoài thiên nhiên

Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

Nhóm.....Lớp.....

1. Bộ sưu tập ảnh về động vật ngoài thiên nhiên.

Gợi ý:



BÀI 33: ĐA DẠNG SINH HỌC

1. Đa dạng sinh học là gì?

- Quan sát hình 33.1 - 33.4 và thông tin về đa dạng các nhóm sinh vật đã học, em hãy cho biết đa dạng sinh học là gì?
- Quan sát các hình 33.2, 33.3, 33.4, em có nhận xét gì về số loài sinh vật trong các môi trường sống khác nhau



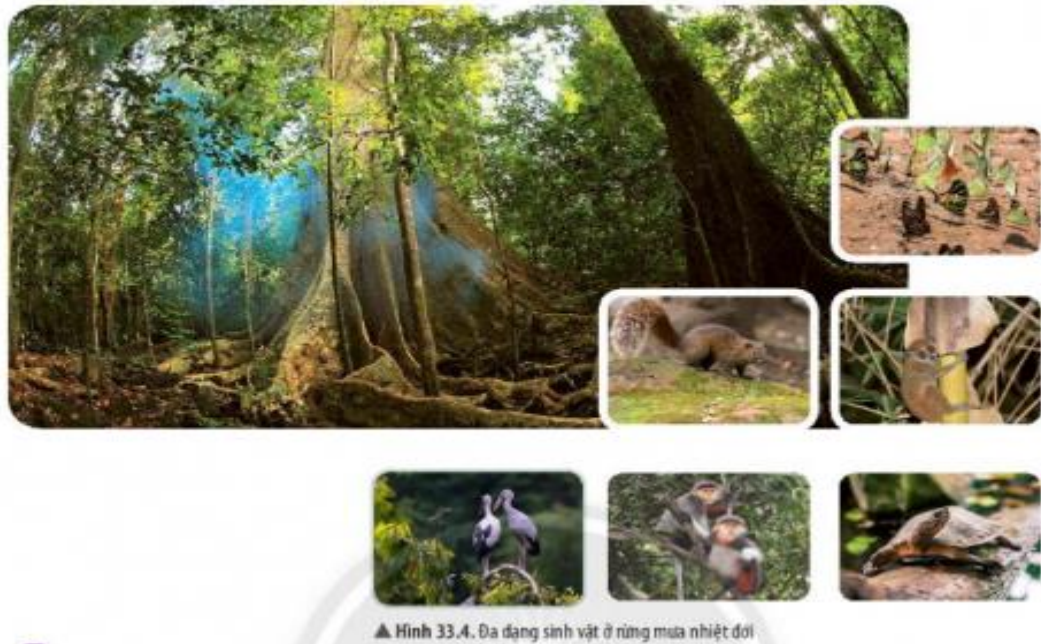
▲ Hình 33.1. Đa dạng sinh học trên Trái Đất



▲ Hình 33.2. Đa dạng sinh vật ở hoang mạc



▲ Hình 33.3. Đa dạng sinh vật ở đài nguyên



▲ Hình 33.4. Đa dạng sinh vật ở rừng mưa nhiệt đới

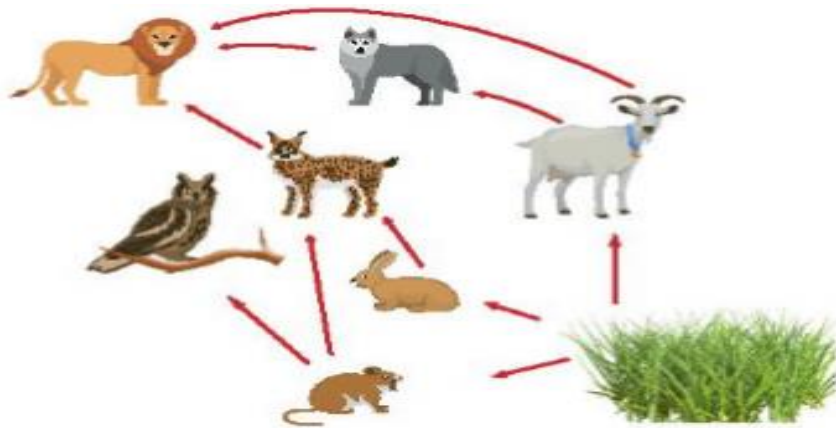
Đa dạng sinh học là sự phong phú về số lượng loài, số cá thể trong loài và môi trường sống. Dựa vào điều kiện khí hậu, đa dạng sinh học được phân chia theo các khu vực như: đa dạng sinh học ở hoang mạc, đa dạng sinh học vùng đài nguyên, đa dạng sinh học rừng mưa nhiệt đới, đa dạng sinh học vùng ôn đới, đa dạng sinh học rừng lá kim, ...

Sinh vật trong các môi trường sống khác nhau trong tự nhiên rất phong phú, đa dạng về số lượng loài.

Ví dụ: Ở hoang mạc: xương rồng, lạc đà, cây lê gai,...
Ở rừng nhiệt đới: hổ, khỉ, chim, sóc, rùa, chuột, rêu,...

2. Vai trò và nhiệm vụ bảo vệ của sự đa dạng sinh học

- Từ thông tin hình 33.5 và 33.6, em hãy cho biết vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên



▲ Hình 33.5. Lưới thức ăn trong tự nhiên



Rừng ngập mặn chắn sóng,
chống sạt lở ven biển



Điều hoà khí hậu

▲ Hình 33.6. Vai trò của đa dạng sinh học với môi trường

- Quan sát hình 33.7, em hãy chỉ ra giá trị thực tiễn mà đa dạng sinh học đem lại cho con người



Lương thực, thực phẩm



Dược liệu



Đồ dùng, vật dụng



Giá trị bảo tồn, du lịch
và nghiên cứu

▲ Hình 33.7. Giá trị thực tiễn của đa dạng sinh học

- Theo em, các khu bảo tồn có vai trò gì trong việc bảo vệ đa dạng sinh học?
- Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học
- Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học:
 - Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
 - Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
 - Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
 - Xả rác sinh hoạt bừa bãi ra ngoài môi trường
- Bảo vệ sự đa dạng sinh học bởi vì:
 - Tạo sự cân bằng sinh thái trong tự nhiên, giảm nguy cơ tuyệt chủng các giống loài
 - Giữ gìn nguồn tài nguyên cung ứng cho đời sống con người, đảm bảo các lợi ích nông nghiệp, y học,..., đảm bảo lợi ích vật chất kinh tế và các giá trị tinh thần vô hình.
 - Điều tiết và Bảo vệ môi trường
- Một số hoạt động góp phần bảo vệ đa dạng sinh học
 - Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.
 - Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.
 - Xây dựng các khu bảo tồn nhằm bảo vệ các loài sinh vật, trong đó có các loài quý hiếm.
 - Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.
 - Tăng cường các hoạt động trồng cây, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.
- Các khu bảo tồn này cho phép gìn giữ các quần thể của các loài cũng như các quá trình của hệ sinh thái không hoặc ít bị nhiễu loạn.
- Là học sinh, để bảo vệ đa dạng sinh học, cần làm:
 - Tuân theo các biện pháp và tuyên truyền các biện pháp này cho người thân, hàng xóm để bảo vệ sự đa dạng thực vật ở địa phương.
 - Tham gia bảo vệ, chăm sóc và trồng cây xanh ở trường, địa phương.
 - Không chặt phá bừa bãi cây xanh
 - Không vứt rác bừa bãi, thường xuyên dọn dẹp sạch sẽ môi trường sống.
